

Đông Mai, ngày 25 tháng 8 năm 2024

CÔNG KHAI
Cơ sở vật chất và tài liệu học tập dùng chung
Năm học 2024-2025

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:

- Diện tích khu đất xây dựng trường: 6817m²;
- Diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh: $6817/572 = 11,9 \text{ m}^2/\text{học sinh}$; đảm bảo yêu cầu tối thiểu theo quy định (yêu cầu tối thiểu theo quy định 10 m²/học sinh).

2. Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định

STT	Nội dung	Số lượng	Diện tích	Tiêu chuẩn tối thiểu theo quy định	Cơ sở vật chất hiện có	Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định
I	Khối phòng học tập	20				
1	Phòng học	11	50 m ²	1,5m ² /học sinh	1,1m ² /học sinh	Chưa đảm bảo
2	Phòng học bộ môn nghệ thuật (MT và AN)	01	70 m ²	2,25m ² /học sinh	1,6m ² /học sinh	Chưa đảm bảo
3	Phòng học bộ môn Công nghệ	1	70 m ²	2,25m ² /học sinh	1,6m ² /học sinh	Chưa đảm bảo
4	Phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên (Hoá, Sinh)	1	70 m ²	1,85m ² /học sinh	1,6m ² /học sinh	Chưa đảm bảo
5	Phòng học bộ môn Tin học	1	50 m ²	1,85m ² /học sinh	1,1m ² /học sinh	Chưa đảm bảo
6	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	1	50 m ²	1,85m ² /học sinh	1,1m ² /học sinh	Chưa đảm bảo
7	Phòng học bộ môn Khoa học xã hội	1	70 m ²	1,85m ² /học sinh	1,6m ² /học sinh	Chưa đảm bảo
8	Phòng đa chức năng	0	0			Chưa có
II	Khối phòng hỗ trợ học tập	4				
1	Thư viện	2	100 m ²	0,60m ² /học sinh	2.2	Đạt
2	Phòng thiết bị giáo dục	1	22 m ²	48m ² /phòng		Chưa đảm

						bảo
3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập	1				Chưa có
4	Phòng Đoàn, Đội	1	24 m ²	0,03m ² /học sinh	0,5m ² /học sinh	Đạt
5	Phòng truyền thống	1	22 m ²	48m ² /phòng		Chưa đảm bảo
III	Khối phụ trợ	9				
1	Phòng họp	1	90 m ²	1,20m ² /người	2.9m ² /người	Đạt
2	Phòng các tổ chuyên môn	2	24 m ²	24m ²		Đạt
3	Phòng y tế trường học	1	22 m ²	24m ² /phòng		Chưa đảm bảo
4	Nhà kho	1	30 m ²	48m ² /kho		Chưa đảm bảo
5	Khu để xe học sinh	1	300 m ²	0,90m ² /xe đạp	0.7490m ² /xe đạp	Chưa đảm bảo
	Khu để xe giáo viên	1	70 m ²			Đạt
6	Khu vệ sinh học sinh	2	50 m ²	0,06m ² /học sinh	1,1m ² /học sinh	Đạt
	Khu vệ sinh GV	5	66 m ²			Đạt
7	Phòng nghỉ giáo viên	0				Chưa có
8	Phòng giáo viên	0				Chưa có
IV	Khu sân chơi, thể dục thể thao	2				
1	Sân trường	1	2400 m ²	1,50m ² /học sinh	4.2 m ²	Đạt
2	Sân thể dục thể thao	1	2305 m ²	0,35m ² /học sinh	4.03m ²	Đạt
3	Nhà đa năng	0				Chưa có
V	Khối phục vụ sinh hoạt	0				
1	Nhà bếp	0				
2	Nhà kho	0				
3	Nhà ăn	0				
4	Nhà ở nội trú	0				
5	Phòng quản lý học sinh	0				
6	Phòng sinh hoạt chung	0				
7	Nhà văn hóa	0				
VI	Hạ tầng kỹ thuật	5				
1	Hệ thống cấp nước sạch: đáp ứng nhu cầu sử dụng, bảo đảm các quy định và tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy định hiện hành; hệ thống thoát nước, cống thu gom kết hợp rãnh có nắp đậy và hệ thống xử lý nước thải bảo đảm	1			1	Đạt

	chất lượng nước thải theo quy định trước khi thải ra môi trường;					
2	Hệ thống cấp điện: bảo đảm đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của nhà trường;	1			1	Đạt
3	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: bảo đảm theo các quy định hiện hành;	0			0	Chưa đạt
4	Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc: điện thoại; kết nối mạng internet phục vụ các hoạt động của trường;	1			1	Đạt
5	Khu thu gom rác thải: bố trí độc lập, cách xa các khối phòng chức năng, ở cuối hướng gió; có lối ra vào riêng, thuận lợi cho việc thu gom, vận chuyển rác; có hệ thống thoát nước riêng, không ảnh hưởng đến môi trường. Có khu thu gom riêng các hóa chất độc hại, các chất thải thí nghiệm.	1			1	Đạt

3. Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định

STT	Khối lớp	Số lượng theo quy định (Đơn vị tính: bộ/môn hoặc HDGD)	Số lượng hiện có (Đơn vị tính: bộ/môn hoặc HDGD)	Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định
1	Khối lớp 6	01 bộ/môn hoặc HDGD	Các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng anh, Lịch sử-Địa lý, KHTN, GDCD, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: GDTC, Công nghệ, Nghệ thuật, Tin học: <i>(Có các file đính kèm)</i>	Số thiết bị dạy học hiện có trong nhà trường Chưa đảm bảo yêu cầu tối thiểu theo quy định TT38-BGDĐT ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS
2	Khối lớp 7			
3	Khối lớp 8			
4	Khối lớp 9			

4. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*** Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.**

- Danh mục sách giáo khoa 6

STT	Môn/HĐGD	Tên sách	Nhà xuất bản
1	Toán	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
2	Ngữ văn	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
3	GDCD	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
4	GDTC	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
5	Tin học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam
6	Lịch sử - Địa lí	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
7	Mĩ thuật	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
8	Công nghệ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam
9	KHTN	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
10	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam.
11	Tiếng Anh	Global success	Nhà xuất bản GD Việt Nam
12	Hoạt động trải nghiệm	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm

- Danh mục sách giáo khoa 7

STT	Môn/HĐGD	Tên sách	Nhà xuất bản
1	Toán	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
2	Ngữ văn	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
3	GDCD	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
4	GDTC	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
5	Tin học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam
6	Lịch sử - Địa lí	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
7	Mĩ thuật	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
8	Công nghệ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam
9	KHTN	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
10	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam.
11	Tiếng Anh	Global success	Nhà xuất bản GD Việt Nam

Đông Mai, ngày 05 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI
Tài chính nhà trường năm học 2023-2024

Quyết toán ngân sách và các khoản thu năm học 2023 – 2024 (Có hồ sơ kèm theo)

1. Số kinh phí giao đầu năm 2023(12+13): 4.084.174.000

- Tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp năm 2023: 2.730.209.552
- Hoạt động thường xuyên ngân sách cấp năm 2023: 438.753.448
- Kinh phí cấp mua sắm trang bị TB dạy học (nguồn 12): 1.426.721.000
- Nguồn ngân sách cấp bù học phí theo chế độ (nguồn 12): 575.200.000đ
- * Kinh phí bổ sung (nguồn 12): 2.317.921.000
- * Số kinh điều chỉnh giảm (nguồn 13): 505.000.000
- + Tổng dự toán giao trong năm 2023(12+13): 6.018.683.000
- + Tổng chi Ngân sách năm 2023: 4.696.662.038

2 Thực hiện thu, chi tài chính:

Trong năm học nhà trường đổi mới quản lý tài chính, thực hiện tiết kiệm chi hoạt động, công khai các khoản thu, chi; Đảm bảo cấp lương, phụ cấp và các chế độ chính sách đúng quy định kịp thời, chính xác. Luôn bám sát quy chế chi tiêu nội bộ. Các khoản thu chi thực hiện trong năm cụ thể như sau:

a) Chi ngân sách:

***Ngân sách năm 2024 (tính đến 30/9/2024)**

*** Số kinh phí đã sử dụng**

- Chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp đến ngày 30/09/2024 là:
3.174.653.698

- Chi hoạt động đến ngày 30/09/2024 (nguồn 13) là: 328.515.410

- Hoạt động đến ngày 30/09/2024 (nguồn 12) là: 1.352.145.258

*** Số kinh phí 2024 còn lại tại KBNN:**

b) Học phí năm 2024:

Tồn quỹ năm 2023: **30.232.384**

Tổng thu đến 30/9/2024: 849.900.000

Tổng chi đến 30/9/2024: 838.250.297

Tồn quỹ tại kho bạc: 41.882.087

c) Tiền BHYT học sinh năm 2023:

10	KHTN	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
11	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam.
12	Tiếng Anh	Global success	Nhà xuất bản GD Việt Nam
13	Hoạt động trải nghiệm	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm

*** Danh mục, số lượng sách giáo khoa; xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

- Danh mục sách giáo khoa ; sách bài tập

STT	TÊN SÁCH	LỚP	NHÀ XUẤT BẢN	SỐ LƯỢNG (quyển)
1	Toán 6/1	6	Cánh diều	12
2	Toán 6/2	6	Cánh diều	12
3	Bài tập toán 6/1	6	Cánh diều	2
4	Bài tập toán 6/2	6	Cánh diều	2
5	Khoa học tự nhiên 6	6	Cánh diều	3
6	Bài tập khoa học tự nhiên 6	6	Cánh diều	3
7	Ngữ văn 6/1	6	Cánh diều	12
8	Ngữ văn 6/2	6	Cánh diều	12
9	Bài tập ngữ văn 6/1	6	Cánh diều	9
10	Bài tập ngữ văn 6/2	6	Cánh diều	9
11	Lịch sử và địa lí 6	6	Cánh diều	12
12	Giáo dục thể chất 6	6	Cánh diều	12
13	Tin học 6	6	Kết nối tri thức	12
14	Giáo dục công dân 6	6	Cánh diều	12
15	Công nghệ 6	6	Kết nối tri thức	3
16	Mỹ thuật 6	6	Cánh diều	12
17	Thực hành mỹ thuật 6	6	Cánh diều	9
18	Âm nhạc 6	6	Kết nối tri thức	12
19	Bài tập âm nhạc 6	6	Kết nối tri thức	9
20	HD trải nghiệm hướng nghiệp 6	6	Cánh diều	12
21	TH HD trải nghiệm hướng nghiệp 6	6	Cánh diều	6
22	Bài tập tin học 6	6	Kết nối tri thức	9
23	Tiếng anh 6 (Student's book)	6	Cánh diều	12

12	Hoạt động trải nghiệm	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
----	-----------------------	-----------	------------------------------

- Danh mục sách giáo khoa 8

STT	Môn/HĐGD	Tên sách	Nhà xuất bản
1	Toán	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
2	Ngữ văn	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
3	GDCD	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
4	GDTC	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
5	Tin học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam.
6	Lịch sử - Địa lí	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
7	Mĩ thuật	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
8	Công nghệ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam.
9	KHTN	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
10	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam.
11	Tiếng Anh	Global success	Nhà xuất bản GD Việt Nam
12	Hoạt động trải nghiệm	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm

- Danh mục sách giáo khoa 9

STT	Môn/HĐGD	Tên sách	Nhà xuất bản
1	Toán	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
2	Ngữ văn	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
3	GDCD	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
4	GDTC	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
5	Tin học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam
6	Lịch sử - Địa lí	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
7	Mĩ thuật	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
8	Công nghệ - Định hướng nghề nghiệp	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam
9	Công nghệ - Mô đun lắp đặt mạng điện trong nhà	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản GD Việt Nam

24	Tiếng anh 6 (Work book)	6	Cánh điều	11
25	VBT Tiếng anh 6	6	Cánh điều	3
26	BT Lịch sử và địa lí 6	6	Cánh điều	3
27	Toán 7/1	7	Cánh điều	8
28	Toán 7/2	7	Cánh điều	8
29	Bài tập toán 7/1	7	Cánh điều	7
30	Bài tập toán 7/2	7	Cánh điều	7
31	Khoa học tự nhiên 7	7	Cánh điều	8
32	Công nghệ 7	7	Kết nối tri thức	8
33	Giáo dục thể chất 7	7	Cánh điều	7
34	Tin học 7	7	Kết nối tri thức	7
35	Ngữ văn 7/1	7	Cánh điều	8
36	Ngữ văn 7/2	7	Cánh điều	8
37	Bài tập ngữ văn 7/1	7	Cánh điều	7
38	Bài tập ngữ văn 7/2	7	Cánh điều	7
39	Lịch sử và địa lí 7	7	Cánh điều	8
40	Giáo dục công dân 7	7	Cánh điều	7
41	HD trải nghiệm hướng nghiệp 7	7	Cánh điều	7
42	Hoạt động giáo dục Stem 7	7	Cánh điều	7
43	Âm nhạc 7	7	Kết nối tri thức	7
44	Mỹ thuật 7	7	Cánh điều	7
45	Tiếng anh 7 (Student's book)	7	Cánh điều	7
46	Tiếng anh 7 (Work book)	7	Cánh điều	7
47	VBT Khoa học tự nhiên 7/1	7	Cánh điều	5
48	VBT Khoa học tự nhiên 7/2	7	Cánh điều	5
49	VBT Lịch sử và địa lí 7	7	Cánh điều	5
50	Văn bản đọc hiểu Ngữ văn 7	7	Cánh điều	5
51	Tập bản đồ lịch sử và địa lí (phần lịch sử)	7	Cánh điều	5
52	Tập bản đồ lịch sử và địa lí (phần địa lí)	7	Cánh điều	5
53	Tiếng anh 7 (vở tập viết)	7	Cánh điều	5
54	Toán 8/1	8	Cánh điều	8
55	Toán 8/2	8	Cánh điều	8
56	Bài tập toán 8/1	8	Cánh điều	7
57	Bài tập toán 8/2	8	Cánh điều	7
58	Khoa học tự nhiên 8	8	Cánh điều	8

59	Bài tập khoa học tự nhiên 8	8	Cánh diều	7
60	Ngữ văn 8/1	8	Cánh diều	8
61	Ngữ văn 8/2	8	Cánh diều	8
62	Bài tập ngữ văn 8/1	8	Cánh diều	6
63	Bài tập ngữ văn 8/2	8	Cánh diều	6
64	Lịch sử và địa lí 8	8	Cánh diều	8
65	Bài tập Lịch sử và địa lí 8	8	Cánh diều	7
66	Tập bản đồ Lịch sử và địa lí (phần lịch sử)	8	Cánh diều	6
67	Tập bản đồ Lịch sử và địa lí (phần địa lí)	8	Cánh diều	6
68	Giáo dục thể chất 8	8	Cánh diều	3
69	Giáo dục công dân 8	8	Cánh diều	6
70	Bài tập giáo dục công dân 8	8	Cánh diều	6
71	Mỹ thuật 8	8	Cánh diều	3
72	Âm nhạc 8	8	Kết nối tri thức	3
73	HD trải nghiệm hướng nghiệp 8	8	Cánh diều	6
74	TH HD trải nghiệm hướng nghiệp 8	8	Cánh diều	6
75	Tin học 8	8	Kết nối tri thức	6
76	Bài tập tin học 8	8	Kết nối tri thức	3
77	Công nghệ 8	8	Kết nối tri thức	6
78	Bài tập Công nghệ 8	8	Kết nối tri thức	3
79	Tiếng anh 8 (Student's book)	8	Cánh diều	6
80	Tiếng anh 8 (Work book)	8	Cánh diều	3
81	Toán 9/1	9	Cánh diều	5
82	Toán 9/2	9	Cánh diều	5
83	Bài tập toán 9/1	9	Cánh diều	5
84	Bài tập toán 9/2	9	Cánh diều	5
85	Khoa học tự nhiên 9	9	Cánh diều	5
86	Bài tập khoa học tự nhiên 9	9	Cánh diều	5
87	Ngữ văn 9/1	9	Cánh diều	5
88	Ngữ văn 9/2	9	Cánh diều	5
89	Lịch sử và địa lí 9	9	Cánh diều	5
90	Giáo dục thể chất 9	9	Cánh diều	5
91	Giáo dục công dân 9	9	Cánh diều	5
92	Mỹ thuật 9	9	Cánh diều	5

93	Âm nhạc 9	9	KNTT	5
94	HD trải nghiệm hướng nghiệp 9	9	Cánh diều	5
95	Tin học 9	9	KNTT	5
96	Bài tập tin học 9	9	KNTT	5
97	Công nghệ 9- ĐHNN	9	KNTT	5
98	Công nghệ 9- Chế biến thực phẩm	9	KNTT	5
99	Tiếng anh 9 (Student's book)	9	I -learn Smart World	5

- Danh mục sách giáo viên

STT	TÊN SÁCH	LỚP	NHÀ XUẤT BẢN	SỐ LƯỢNG (quyển)
1	Sgv Toán 6	6	Cánh diều	12
2	Sgv Khoa học Tự nhiên 6	6	Cánh diều	12
3	Sgv Ngữ văn 6 tập 1	6	Cánh diều	12
4	Sgv Ngữ văn 6 tập 2	6	Cánh diều	11
5	Sgv Giáo dục công dân 6	6	Cánh diều	6
6	Sgv Lịch sử và địa lí 6	6	Cánh diều	5
7	Sgv Mỹ Thuật 6	6	Cánh diều	7
8	Sgv giáo dục thể chất 6	6	Cánh diều	7
9	Sgv HĐTN hướng nghiệp 6	6	Cánh diều	12
10	Sgv Công nghệ 6	6	Kết nối tri thức	9
11	Sgv Tin học 6	6	Kết nối tri thức	3
12	SGV Tiếng Anh	6		8
13	SGV Âm nhạc 6	6	Kết nối tri thức	5
14	SGV Ngữ văn 7 Tập 1	7	Cánh diều	6
15	SGV Ngữ văn 7 Tập 2	7	Cánh diều	3
16	Sgv giáo dục thể chất 7	7	Cánh diều	4
17	SGV HD trải nghiệm hướng nghiệp 7	7	Cánh diều	4
18	Toán 7	7	Cánh diều	8
19	Sgv Lịch sử và địa lí 7	7	Cánh diều	7
20	Sgv Mỹ Thuật 7	7	Cánh diều	7
21	Sgv Công nghệ 7	7	Kết nối tri thức	6
22	Sgv Tin học 7	7	Kết nối tri thức	6
23	Sgv Giáo dục công dân 7	7	Cánh diều	7
24	Sgv Khoa học tự nhiên 7	7	Cánh diều	5

25	Sgv Tiếng Anh 7	7		3
26	SGV Âm nhạc 7	7	Kết nối tri thức	7
27	SGV Ngữ văn 8 -tập 1	8	Cánh diều	3
28	SGV Ngữ văn 8 -tập 2	8	Cánh diều	4
29	SGV Toán 8	8	Cánh diều	4
30	SGV Giáo dục thể chất 8	8	Cánh diều	3
31	SGV HĐTN hướng nghiệp 8	8	Cánh diều	3
32	Sgv Giáo dục công dân 8	8	Cánh diều	3
33	Sgv Khoa học tự nhiên 8	8	Cánh diều	3
34	SGV Lịch sử và địa lí 8	8	Cánh diều	4
35	SGV Mĩ thuật 8	8	Cánh diều	3
36	Sgv Tiếng Anh 8	8		3
37	Sgv Tin học 8	8	Kết nối tri thức	3
38	Sgv Công nghệ 8	8	Kết nối tri thức	3
39	SGV Âm nhạc 8	8	Kết nối tri thức	3
40	SGV Ngữ văn 9 tập 1	9	Cánh diều	5
41	SGV Ngữ văn 9 tập 2	9	Cánh diều	5
42	SGV Giáo dục thể chất 9	9	Cánh diều	5
43	SGV Lịch sử địa lí 9	9	Cánh diều	5
44	SGV Khoa học tự nhiên 9	9	Cánh diều	5
45	Đỗ Đức Thái - SGV Toán 9	9	Cánh diều	5
46	SGV Giáo dục công dân 9	9	Cánh diều	5
47	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 9	9	Cánh diều	5
48	Công nghệ 9 (Định hướng nghề nghiệp)	9	KNTT	5

- **Danh mục sách tham khảo**

STT	Tên sách	Nhà xuất bản	Số lượng (quyển)
1	Kiều Bắc - HD nói và viết văn tự sự miêu tả 6	QGHN	2
2	Đoàn Thị Kim Nhung- Bài tập PT năng lực ngữ văn 6/1	QGHN	2
3	Nguyễn Đức Tuấn -Ôn tập và KT NC&PTNL Toán 6/1	QD	2
4	Nguyễn Ngọc Đạm - 500 bài toán chọn lọc 6	QGHN	3
5	Nguyễn Đức Tuấn - 500 Bt cơ bản &nâng cao toán 6/1	Song Nguyễn	6

6	Nguyễn Đức Tuấn - 500 Bt cơ bản & nâng cao toán 6/2	Song Nguyên	6
7	Vũ Hữu Bình - Nâng cao và phát triển toán 6 tập 1	GD	4
8	Vũ Hữu Bình - Nâng cao và phát triển toán 6 tập 2	GD	4
9	Nguyễn Đức Tuấn - Giúp em giỏi toán 6 tập 1	QGHN	7
10	Nguyễn Đức Tuấn - BT phát triển năng lực toán tập 1	QGHN	3
11	Bùi Văn Tuyên -BT NC và một số chuyên đề toán 6	GD	3
12	Tạ Đức Hiền- Những bài văn đạt điểm cao 6	QGHN	3
13	Nguyễn Quốc Khánh- Đề Kiểm tra Ngữ Văn 6	QGHN	3
14	Nguyễn Thị Thu Thủy- BT Ngữ Văn CB và NC 6 /1	GD	3
15	Nguyễn Thị Thu Thủy- BT Ngữ Văn CB và NC 6 tập 2	GD	3
16	Đoàn Thị Kim Nhung- BT PT năng lực ngữ văn 6 / 1	QGHN	3
17	Đoàn Thị Kim Nhung- BT PT năng lực ngữ văn 6/ 2	QGHN	3
18	Lê Kim Long- Bài tập khoa học tự nhiên phát triển và nâng cao 6	GD	4
19	Nguyễn Thu Hà- Nâng cao và phát triển Khoa học tự nhiên 6 tập 1	GD	3
20	Hoàng Thị Đào- Nâng cao và phát triển Khoa học tự nhiên 6 tập 2	GD	2
21	Trần Trung Ninh- BT phát triển năng lực Khoa học tự nhiên 6	QGHN	2
22	Nguyễn Cao Cường- Củng cố và ôn luyện toán 6 tập 1	QGHN	2
23	Nguyễn Ngọc Đạm- 500 bài toán chọn lọc 6	QGHN	3
24	Lê Anh Vinh- Bài tập toán cơ bản và nâng cao 6 tập 1	QGHN	3
25	Lê Anh Vinh- Bài tập toán cơ bản và nâng cao 6 tập 2	QGHN	3
26	Nguyễn Đức Tấn- Ôn tập, KT nâng cao và phát triển 6 tập 1	QGHN	3
27	Nguyễn Đức Tấn- Ôn tập, KT nâng cao và phát triển 6 tập 2	QGHN	3
28	Đặng Đức Trọng- Bồi dưỡng năng lực tự học toán 6	QGHN	4

29	Vũ Hữu Bình- Nâng cao và phát triển toán 6 tập 1	GDVN	3
30	Vũ Hữu Bình- Nâng cao và phát triển toán 6 tập 2	GDVN	3
31	Nguyễn Đức Tuấn- 500 bài tập CB và NC toán 6 / 1	QGHN	4
32	Nguyễn Đức Tuấn- 500 bài tập CB và NC toán 6 tập 2	QGHN	4
33	Vũ Hữu Bình- Em học toán 6 tập 1	ĐHSP	3
34	Nguyễn Đức Tấn- bài tập phát triển năng lực toán 6 / 1	QGHN	4
35	Nguyễn Đức Tấn- bài tập phát triển năng lực toán 6 / 2	QGHN	4
36	Đại Lợi- Em học giỏi Tiếng Anh	QGHN	3
37	Phan Thị Minh Châu- BTPTNL Tiếng anh 6	QGHN	3
38	Trần Mạnh Tường- Trọng tâm ngữ pháp tiếng anh 6	QGHN	3
39	Phan Thị Minh Châu- BTPTNL Tiếng anh 6	QGHN	3
40	Phạm Hồng Bắc- Bồi dưỡng khoa học tự nhiên 6	GD	1
41	Tường Duy Hải- Hoạt động GD Stem 6	GD	1
42	Phạm Hoàng- Phân loại & PP giải nhanh Toán 6/2	QGHN	2
43	Nguyễn Đức Tấn- Rèn kĩ năng giải toán 6/2	QGHN	1
44	Vũ Hữu Bình- Bồi dưỡng toán 6/2	GD	1
45	Trịnh Văn Bằng- Đề kiểm tra toán 6/2	ĐGQGHN	1
46	Nguyễn Đức Tấn- Giúp em giỏi toán 6 tập 1	ĐHQGHN	1
47	Trịnh Văn Bằng-HD học và giải các dạng BT toán 6 /2	ĐHQGHN	1
48	Nguyễn Đức Tấn- Toán nâng cao 6/1	ĐHQG	2
49	Bùi Văn Tuyên- BT nâng cao và một số CD Toán 6	GD	1
50	Nguyễn Thị Bích- BT lịch sử và địa lí CB & NC 6	GD	1
51	Hoàng Ngân- Bộ đề bồi dưỡng HSG Tiếng Anh 6	Hồng Đức	1

52	Bùi Văn Vinh- Luyện chuyên sâu bộ đề thi tiếng anh 6	HN	1
53	Lê Kim Dung- Bài tập tiếng anh cơ bản và nâng cao 6/1	GD	1
54	Lê Kim Dung- Bài tập tiếng anh cơ bản và nâng cao 6/2	GD	1
55	Thái Quang Vinh- 150 Bài văn hay lớp 6	QGHCM	1
56	Kiều Bắc- HD nói và viết văn tự sự miêu tả lớp 6	QGHN	1
57	Kiều Bắc- HD nói và viết văn nghị luận thuyết minh L 6	QGHN	1
58	Nguyễn Cẩm Tuyền- Bồi dưỡng năng lực Tập làm văn 6	Đà Nẵng	1
59	Nguyễn Phước Lợi- PTNLHS qua 107 đoạn & bài văn đặc sắc 6	HCM	1
60	Nguyễn Quốc Khánh- Hướng dẫn học tốt ngữ văn 6 /2	QGHN	1
61	Kiều Bắc- văn tự sự miêu tả	QGHN	1
62	Nguyễn Quốc Khánh- HD học và làm bài Ngữ Văn 6/1	ĐHQGHN	1
63	Nguyễn Quốc Khánh- HD học và làm bài Ngữ Văn 6/2	ĐHQGHN	1
64	Nguyễn Bắc- Bồi dưỡng Ngữ văn 6	ĐHHN	2
65	Nguyễn Quốc Khánh- Kiểm tra Ngữ Văn 6	QGHN	1
66	Lê Phương Liên- Những đoạn& bài văn hay 6	ĐHQGHN	1
67	Lê Xuân Soạn- Bồi dưỡng ngữ văn 6	Thanh niên	1
68	Đoàn Thị Kim Nhung- BTPT năng lực ngữ văn 6/2	QGHN	1
69	Lê Anh Xuân- 199 bài và đoạn văn hay 6	QGHN	1
70	Nguyễn Thị Thu Thủy- BT Ngữ văn 6/1	GD	1
71	Lê Xuân Soạn- Những bài văn chọn lọc	Thanh niên	1
72	Nguyễn Đăng Hiệp- Bồi dưỡng ngữ văn 6/1	GD	1
73	Nguyễn Thị Hậu-Luyện kỹ năng đọc hiểu...ngữ văn 6/2	QGHN	1
74	Kiều Bắc- HD học tốt ngữ văn 6 tập 1	ĐHQG	1

75	Kiều Bắc- HD học tốt ngữ văn 6 tập 2	ĐHQG	1
76	Kiều Bắc- HD nói và viết văn tự sự miêu tả lớp 6	ĐHQG	1
77	Kiều Bắc- HD nói và viết văn tự sự thuyết minh lớp 6	ĐHQG	1
78	Trịnh Văn Bằng-HD học và giải các dạng BT toán 6 /2	ĐHQGHN	1
79	Nguyễn Đức Tấn- Toán nâng cao 6/1	ĐHQG	1
80	Nguyễn Đức Tấn- Toán nâng cao 6/2	ĐHQG	1
81	Nguyễn Đức Tấn- 500 BT cơ bản và nâng cao toán 6	ĐHQGHN	1
82	Bùi Văn Tuyên- BT nâng cao và một số CD Toán 6	GD	1
83	Nguyễn Thị Bích- BT lịch sử và địa lí CB & NC 6	GD	1
84	Hoàng Ngân- Bộ đề bồi dưỡng HSG Tiếng Anh 6	Hồng Đức	1
85	Bùi Văn Vinh- Luyện chuyên sâu bộ đề thi tiếng anh 6	HN	1
86	Nguyễn Thu Hà- Nâng cao và phát triển Khoa học tự nhiên 6 tập 1	GD	1
87	Nguyễn Thu Hà- Nâng cao và phát triển Khoa học tự nhiên 6 tập 2	GD	1
88	Nguyễn Đức Hiệp- Củng cố và ôn luyện KHTN 6	ĐHQGHN	1
89	Lê Kim Long- BT Khoa học tự nhiên CB&NC 6	GD	1
90	Nguyễn Đức Tấn -Ôn tập, KT NC&PT NL toán 7/1	ĐHHN	2
91	Vũ Hữu Bình- Nâng cao và phát triển Toán 7 tập 1	GD	2
92	Bùi Văn Tuyên- BT NC và một số chuyên đề toán 7	GD	1
93	Nguyễn Đức Tân- BT phát triển năng lực toán 7 tập 1	ĐHQG	1
94	Vũ Hữu Bình- Bồi dưỡng toán 7 tập 1	GD	1
95	Vũ Hữu Bình- Bồi dưỡng toán 7 tập 2	GD	1
96	Nguyễn Cao Cường- Củng cố và ôn luyện toán 7 tập 2	ĐHQGHN	1
97	Lê Anh Vinh- BT Toán CB và NC 7 tập 1	GD	1

98	Lê Anh Vinh- BT Toán CB và NC 7 tập 2	GD	1
99	Nguyễn Đức Tấn- 500 BT cơ bản và nâng cao toán 7	QGHN	1
100	Vũ Hữu Bình- Em học Toán 7 tập 1	ĐHSP	1
101	Nguyễn Toàn Anh- Tư duy tìm cách giải Hình học 7	ĐHQGHN	1
102	Nguyễn Văn Nho- KN giải toán căn bản&mở rộng 7/1	QGHN	1
103	Nguyễn Văn Nho- KN giải toán căn bản&mở rộng 7/2	QGHN	1
104	Nguyễn Đức Tuấn- Rèn kỹ năng học tốt toán 7	ĐĐHQG	1
105	Nguyễn Đức Tân- BT phát triển trí thông minh toán 7 /1	ĐHSP	1
106	Vũ Thế Hựu- Tổng hợp các bài toán phổ dụng 7	ĐHQGHN	1
107	Ngô Long Hậu- Toán thông minh phát triển 7	ĐHQGHN	1
108	Nguyễn Toàn Anh- Tư duy tìm cách giải Đại Số 7	QGHN	1
109	Vũ Hữu Bình- bài tập em học toán 7/2	ĐHSP	1
110	Đặng Đức Trọng- Bồi dưỡng năng lực tự học toán 7	ĐHQGHN	1
111	Nguyễn Cao Cường- Củng cố và ôn luyện toán 7/1	QGHN	1
112	Lê Kim Long- BT Khoa học tự nhiên CB&NC 7	GD	1
113	Nguyễn Thị Thanh Chi- NC&PT khoa học tự nhiên 7/1	GD	1
114	Nguyễn Thị Thanh Chi- NC&PT khoa học tự nhiên 7/2	GD	1
115	Tường Duy Hải- Hoạt động GD Stem 7	GD	1
116	Nguyễn Thị Bích- BT lịch sử và địa lí CB & NC 7	GD	1
117	Nguyễn Xuân lạc - Những bài làm văn tiêu biểu 7	QGHN	1
118	Nguyễn T.Thu Thủy- Bài tập CB&NC ngữ văn 7/1	GD	1
119	Nguyễn T.Thu Thủy- Bài tập CB&NC ngữ văn 7/2	GD	1
120	Phạm Ngọc Thắm- Những bài Văn biểu cảm 7	QGHN	1

121	Tạ Đức Hiền- Những bài văn đạt điểm cao 7	ĐHQGHN	1
122	Tạ Đức Hiền- Những bài văn nghị luận đặc sắc 7	QGHN	1
123	Thanh Mai- Bồi dưỡng Ngữ văn 7/1	GD	1
124	Thanh Mai- Bồi dưỡng Ngữ văn 7/2	GD	1
125	Đào Phương Huệ- Đề Ôn luyện& kiểm tra Ngữ văn 7	QGHN	1
126	Đào Phương Huệ- PP và đọc hiểu ...Ngữ văn 7	QGHN	1
127	Lê Anh Xuân- 199 bài và đoạn văn hay 7	QGHN	1
128	Vũ Hữu Bình- Nâng cao và phát triển Toán 7 tập 1	GD	1
129	Vũ Hữu Bình- Nâng cao và phát triển Toán 7 tập 2	GD	1
130	Bùi Văn Tuyên- BT NC và một số chuyên đề toán 7	GD	1
131	Nguyễn Đức Tân- BT phát triển năng lực toán 7 tập 1	ĐHQG	1
132	Vũ Hữu Bình- Bồi dưỡng toán 7 tập 1	GD	1
133	Vũ Hữu Bình- Bồi dưỡng toán 7 tập 2	GD	1
134	Nguyễn Cao Cường- Củng cố và ôn luyện toán 7 tập 2	ĐHQGHN	1
135	Lê Anh Vinh- BT Toán CB và NC 7 tập 1	GD	1
136	Lê Anh Vinh- BT Toán CB và NC 7 tập 2	GD	1
137	Nguyễn Đức Tấn- 500 BT cơ bản và nâng cao toán 7	QGHN	1
138	Vũ Hữu Bình- Em học Toán 7 tập 1	ĐHSP	1
139	Nguyễn Toàn Anh- Tư duy tìm cách giải Hình học 7	ĐHQGHN	1
140	Nguyễn Văn Nho- KN giải toán căn bản&mở rộng 7/1	QGHN	1
141	Nguyễn Văn Nho- KN giải toán căn bản&mở rộng 7/2	QGHN	1
142	Nguyễn Đức Tuấn- Rèn kĩ năng học tốt toán 7	ĐHQG	1
143	Nguyễn Đức Tân- BT phát triển trí thông minh toán 7 /1	ĐHSP	1

144	Vũ Thế Hựu- Tổng hợp các bài toán phổ dụng 7	ĐHQGHN	1
145	Ngô Long Hậu- Toán thông minh phát triển 7	ĐHQGHN	1
146	Kiều Bắc- HD học tốt ngữ văn 7 tập 1	ĐHQG	1
147	Kiều Bắc- HD học tốt ngữ văn 7 tập 2	ĐHQG	1
148	Kiều Bắc- HD nói và viết văn tự sự thuyết minh lớp 7	ĐHQG	1
149	Kiều Bắc- Nói và viết văn nghị luận XH, nghị luận VH 7	ĐHQG	1
150	Nguyễn Thị Bích- BT lịch sử và địa lí CB & NC 7	GD	1
151	Kiều Bắc- HD viết, nói và nghe các dạng văn lớp 8/2	ĐHQG	1
152	Kiều Bắc- HD học tốt ngữ văn 8 tập 1	ĐHQG	1
153	Kiều Bắc- HD học tốt ngữ văn 8 tập 2	ĐHQG	1
154	Kiều Bắc- Nói và viết văn nghị luận XH, nghị luận VH 8	ĐHQG	1

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Thị Hảo

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Mai

